TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** *Độc lập – Tự do – Hạnh phúc* ---------- -------

Bản án số: 17/2018/HS - ST
Ngày: 15 – 5 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chỉ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Nguyễn Minh Hiếu Trung
+ Ông Trần Hưng Sơn
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Tuấn Hải – Thư ký TAND huyện Cẩm Mỹ
- **Đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ**: Ông Nguyễn Văn Báu – KSV.

Trong ngày 15/5/2018 tại Trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST - HS ngày 13/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST – HS ngày 26/4/2018 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Ngọc Q – sinh năm 1993 tại Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp 6 – SR – CM - Đồng Nai
Nghề nghiệp: không; TĐHV: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Huỳnh Thanh B và bà Trương Thị K ; vợ: Đoàn Thị Kh ; con: có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 03/02/2018 đến nay (có mặt)

2. Nguyễn Duy B1 – sinh năm 1995 tại Nghệ An

Nơi cư trú: ấp 5 – SR – CM - Đồng Nai
Nghề nghiệp: không; TĐHV: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Duy M và bà Trần Thị C; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 11/5/2018 đến nay (có mặt)

* Bị hại: Chu Văn N – sn 1991 (vắng mặt)
TQ: ấp 5 – SR – CM - Đồng Nai.

* Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:
1. Lê Thị H – sn 1969 (vắng mặt)
TQ: ấp 10 – XT – CM - Đồng Nai
2. Trương Bửu L – sn 1965 (vắng mặt)
TQ: ấp 1 – UH – TU – Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy B1 và Huỳnh Ngọc Q là hai đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và nghiện chơi game. Khoảng 21 giờ ngày 04/9/2017, sau khi chơi game hết tiền,

B1 đi ra khỏi quán X-GAME tại ngã tư SR thì gặp Huỳnh Ngọc Q, B1 rủ Q đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì Q đồng ý. B1 và Q đi bộ đến nhà anh Chu Văn N thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Cup biển số 61FB-5970 đang dựng trước sân nhà, trên xe cắm chìa khóa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Q đứng ở ngoài đường cảnh giới còn B1 đi vào bên trong sân dắt xe ra đường rồi nổ máy điều khiển xe chở Q chạy đến ngã ba Bảo Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai rồi dừng ở ngoài đường và ngủ đến sáng. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 05/9/2017, Q điều khiển xe mô tô trên chở B1 về nhà, trên đường về cả hai ghé vào chơi game tại một quán game (không nhớ rõ tên) thuộc ấp Lò Than, xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Q rủ B1 về nhưng B1 không về nên Q điều khiển chiếc xe mô tô về nhà. Khi đi đến tỉnh lộ 764 thuộc khu vực ấp 6, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai do xe bị hư không chạy được nên Q đem bán xe cho chị Lê Thị H làm nghề thu mua phế liệu với giá 300.000 đồng. Sau đó, B1 và Q tiêu xài hết số tiền trên thì bị phát hiện, xử lý.

Chị Lê Thị Hkhi mua chiếc xe do Qbán không biết đây là tài sản do Q và B1 trộm cắp mà có.

Tại Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐG ngày 08/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup 50, màu xám, biển số 61FB-5970, SM: 1277139, SK: 1278711, đăng ký lần đầu năm 1997, thời điểm bị chiếm đoạt ngày 05/9/2017, thời gian sử dụng từ lúc đăng ký đến nay đã hết khấu hao. Giá trị chiếc xe Cup 50 trên thị trường hiện nay là 3.200.000 đồng.

* Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup 50, màu xám, biển số 61FB-5970 do chị Lê Thị H sau khi mua đã tháo rời các bộ phận của xe và bán cho các đầu mối thu mua phế liệu khác nhau nên không thu hồi được.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Chu Văn N đã nhận lại số tiền 2.500.000 đồng do gia đình bị cáo Huỳnh Ngọc Q bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

* Tại bản Cáo trạng số 21/CT – VKS – HS ngày 12/4/2018 VKSND huyện Cẩm Mỹ đã truy tố 02 bị cáo Huỳnh Ngọc Q , Nguyễn Duy B1 về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố 02 bị cáo phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 BLHS với mức hình phạt: B1 từ 06 – 08 tháng tù; Q từ 04 – 06 tháng tù.

* Bị hại: vắng mặt nên không có lời khai.

* Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: vắng mặt nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc Q và Nguyễn Duy B1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Như vậy hành vi của bị cáo Q và B1 đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản". theo khoản 1 điều 173 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy:

Các bị cáo là những thanh niên đã trưởng thành, có đủ sức khỏe, năng lực và khả năng lao động để kiếm thu nhập nuôi sống bản thân. Nhưng với bản tính ham chơi đua đòi, nghiện game, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác làm của mình nên các bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân anh Nam mà còn gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Để xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo, xét cần áp dụng hình phạt tù, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết.

Trong vụ án này bị cáo B1 là người rủ rê, lôi kéo Q thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp vào lấy trộm tài sản nên bị cáo phải chịu mức án cao hơn Q. Bị cáo Q khi được B1 rủ rê đã không ngăn cản mà còn giúp sức, đứng cảnh giới cho Q vào lấy trộm tài sản, trực tiếp tiêu thụ tài sản. Bị cáo đóng vai trò thứ hai nên chịu mức án sau Q.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu – thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, nhân thân chưa tiền án – tiền sự. Bị cáo Q tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc các tình tiết này khi lượng hình đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: anh N đã nhận 2.500.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[5] Về tang vật vụ án: không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[6] Xét ý kiến của vị đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ: phù hợp với quan điểm của HĐXX nên được chấp thuận.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố hành vi – quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc Q, Nguyễn Duy: *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b**,** h, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51**;** điều 58**;** điều 38 BLHS năm 2015.

*Xử phạt***:** Bị cáo Huỳnh Ngọc Q – 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2018.

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2điều 51**;** điều 58**;** điều 38 BLHS.

*Xử phạt***:** Bị cáo Nguyễn Duy B1 – 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2018.

- Về án phí: áp dụng điều **136** BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số **326/2016/UBTVQH14** ngày **30/12/2016** của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc mỗi bị cáo Quý, Bình nộp **200.000** đồng án phí HSST.

Báo cho các bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh,
- VKS ND huyện, tỉnh,
- Các đương sự,
-THA huyện,
-Lưu, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tùng